

Số: 2686 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 17 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính bổ sung
lĩnh vực Giao thông vận tải trên địa bàn thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng
6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP
ngày 14 tháng 5 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên
quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm
2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục
hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 ngày 4 tháng 2018 về thực hiện cơ chế một
cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ:
số 02/2017/TT-VPCP ngày 30 tháng 10 năm 2017 về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm
soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 05 tháng 12 năm 2018 của
hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 3978/QĐ-BVHTTDL ngày 21 tháng 12 năm 2020
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc công bố các thủ tục hành chính
trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể
thao và Du lịch; Quyết định số 2808/QĐ-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2016 của
Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế thuộc phạm
vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Hải Phòng tại Tờ trình
số 72/TTr-SGTVT ngày 08 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này là Danh mục thủ tục hành
chính bổ sung lĩnh vực giao thông vận tải trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải tổ chức thực hiện việc công
khai Danh mục và nội dung thủ tục hành chính được bổ sung; xây dựng quy

trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật trên Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, quận, xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP; các Bộ: GTVT, VHTTDL, TC;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Đài PT&THHP, Báo HP, Báo ANHP;
- Công TTĐTTP;
- Các Phòng: KSTTHC, XDGTCT;
- CV KSTTHC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng

DANH MỤC
Thủ tục hành chính bổ sung lĩnh vực
giao thông vận tải trên địa bàn thành phố Hải Phòng (05 TTHC)
(Kèm theo Quyết định số 2686 /QĐ-UBND ngày 17 / 9 /2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (04 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (Ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Dịch vụ bưu chính công ích	
1	Cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	02 ngày làm việc đối với phương tiện là xe ô tô	Sở Giao thông vận tải	Không		X	- Quyết định số 3978/QĐ-BVHTTDL ngày 21/12/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
		07 ngày làm việc đối với phương tiện thủy nội địa					
2	Cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	02 ngày làm việc đối với phương tiện là xe ô tô	Sở Giao thông vận tải	Không		X	- Quyết định số 3978/QĐ-BVHTTDL ngày 21/12/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
		07 ngày làm việc đối với phương tiện thủy nội địa					
3	Cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	02 ngày làm việc	Sở Giao thông vận tải	Không		X	- Quyết định số 3978/QĐ-BVHTTDL ngày 21/12/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
4	Xác định xe thuộc diện không	a) Trường hợp xe dừng lưu hành liên tục 30 ngày trở lên - Trường hợp chưa đủ điều kiện thì ra Thông báo theo	Sở Giao thông	Không		X	- Quyết định số 2808/QĐ-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính

<p>chịu phí, được bù trừ hoặc trả lại tiền phí đã nộp .</p>	<p>mẫu tại Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Thông tư số 293/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính trả lại doanh nghiệp để hoàn thiện lại hồ sơ. Thời gian thực hiện 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn.</p> <p>- Trường hợp đủ điều kiện, Sở Giao thông vận tải ký xác nhận vào Đơn xin tạm dừng lưu hành, đồng thời lập Biên bản tạm giữ phù hiệu, biển hiệu (nếu có) theo mẫu tại Phụ lục số 08 ban hành kèm theo Thông tư số 293/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; thời gian thực hiện 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn.</p> <p>b) Trường hợp xe ô tô không tham gia giao thông trên hệ thống đường bộ: Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, Sở Giao thông vận tải thông báo cho doanh nghiệp bổ sung hồ sơ chậm nhất trong 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện xem xét, Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra thực tế doanh nghiệp và xác nhận vào Đơn đề nghị nếu các phương tiện đủ điều kiện theo nội dung kê khai của doanh nghiệp, thời gian thực hiện chậm nhất là 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ. Trường hợp kết quả kiểm tra không đúng với đơn đề nghị, doanh nghiệp có trách nhiệm hoàn thiện lại hồ sơ, để Sở Giao thông vận tải xác nhận.</p>	<p>vận tải</p>				
---	---	----------------	--	--	--	--

**B. DANH MỤC TTHC KHÔNG THỰC HIỆN TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA THUỘC
THẨM QUYỀN CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (01 TTHC)**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (Ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công mức độ 3, 4	Dịch vụ bưu chính công ích	
1	Xác định xe thuộc diện không chịu phí, được bù trừ hoặc trả lại tiền phí đã nộp.	<p>a) Trường hợp xe dừng lưu hành liên tục 30 ngày trở lên:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa phù hợp thì ra Thông báo theo mẫu tại Phụ lục số 09 ban hành kèm theo Thông tư số 293/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính trả lại doanh nghiệp để hoàn thiện lại hồ sơ, thời gian thực hiện 02 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp đủ điều kiện thì lập Biên bản thu tem nộp phí sử dụng đường bộ theo mẫu tại Phụ lục số 13 ban hành kèm theo Thông tư số 293/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Thời gian thực hiện 02 ngày làm việc.</p> <p>b) Trường hợp xe ô tô không tham gia giao thông trên hệ thống đường bộ: Đơn vị đăng kiểm kiểm tra, đối chiếu với Đơn đề nghị có dấu xác nhận của Sở Giao thông vận tải, nếu phù hợp sẽ không thu phí sử dụng đường bộ đối với các</p>	Đơn vị đăng kiểm	Không		X	<p>- Quyết định số 2808/QĐ-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính.</p>

	<p>xe này kể từ ngày Sở Giao thông vận tải xác nhận.</p> <p>c) Trường hợp xe bị hủy hoại do tai nạn hoặc thiên tai; bị tịch thu hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe; bị tai nạn đến mức không thể tiếp tục lưu hành phải sửa chữa từ 30 ngày trở lên.</p> <p>Trường hợp hồ sơ trả phí chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, đơn vị đăng kiểm phải thông báo cho người nộp hồ sơ để hoàn chỉnh.</p> <p>Chậm nhất là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ đề nghị trả phí, căn cứ hồ sơ đề nghị trả phí của chủ phương tiện, thủ trưởng đơn vị đăng kiểm ra Quyết định trả phí./</p>					
--	---	--	--	--	--	--



[Handwritten mark]